

Họ và tên:
Lớp: 2 ...

Thứ..... ngày tháng..... năm 2017.

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học 2017 - 2018

Môn: Tiếng Việt – Lớp 2 (Kiểm tra đọc)
(Thời gian làm bài: 30 phút)

<i>Đọc tiếng:</i>	<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của giáo viên</u>	<u>GV chấm</u>
<i>Đọc hiểu:</i>		

I. Đọc thành tiếng (4 điểm).

II. Đọc thầm và làm bài tập (6 điểm).

*** Đọc thầm bài văn sau:**

BÉ VÀ CHIM CHÍCH BÔNG

Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.

Rồi trời ấm dần. Phải rồi, khi chim sâu ra ăn đàn, thế là trời nắng ấm.

Chim sâu nhiều thế. Nó bay tràn ra vườn cải. Cả đàn ủa xuống, lú lú trên những luống rau trồng muện.

Bé hỏi:

- Chích bông ơi, chích bông làm gì thế?

Chim trả lời:

- Chúng em bắt sâu.

Chim hỏi lại Bé:

- Chị Bé làm gì thế?

Bé ngẩn ra rồi nói:

- À... Bé học bài.

Theo Tô Hoài

** Ghi chú: Chim sâu (chim sâu xanh) còn gọi là chim chích bông.*

*** Dựa vào nội dung bài văn, khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu của bài tập:**

1. Bé dậy sớm để làm gì?

- Bé dậy sớm để học bài.
- Bé dậy sớm để tập thể dục.
- Bé dậy sớm để chăm sóc vườn rau.

2. Câu văn nêu quyết tâm, cố gắng dậy sớm của Bé là:

- a. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt.
- b. Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm.
- c. Bé từ từ ngồi dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm.

3. Dòng nào dưới đây gồm những từ chỉ hoạt động?

- a. buổi sáng, vùng dậy, ủa xuống, bắt sâu.
- b. vùng dậy, ủa xuống, bắt (sâu).
- c. vùng dậy, bắt sâu, chăn ấm.

4. Chim sâu xuống vườn cải để làm gì?

- a. Chim sâu xuống vườn cải để dạo chơi.
- b. Chim sâu xuống vườn cải để bắt sâu.
- c. Chim sâu xuống vườn cải để trò chuyện với Bé.

5. Tên nào dưới đây phù hợp nhất với nội dung câu chuyện?

- a. Chích bông và vườn rau cải.
- b. Chim chích bông bắt sâu.
- c. Cô bé chăm học.

6. Trong bài “Bé và chim chích bông” có mấy câu hỏi?

- a. 1 câu hỏi
- b. 2 câu hỏi
- c. 3 câu hỏi

7. Trong câu chuyện này, những ai đáng khen. Vì sao? Hãy viết câu trả lời của em xuống dòng bên dưới.

.....
.....
.....

8. Sắp xếp các từ: chăn, trời, tốt, chim sâu, ấm, vườn cải vào 2 nhóm:

- a. Nhóm từ chỉ sự vật:.....
- b. Nhóm từ chỉ đặc điểm:

9. Đặt 1 câu theo mẫu “Ai thế nào?” để nói về bạn Bé trong bài.

.....

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Năm học 2017 - 2018
Môn: Tiếng Việt – Lớp 2 (Kiểm tra viết)
Thời gian làm bài: 40 phút

I. Chính tả (4 điểm): Nghe viết - 15 phút

Bé và chim chích bông

Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm, ngồi học bài.

II. Tập làm văn (6 điểm) – 25 phút

***Đề bài:** Hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 4 đến 5 câu) nói về người mẹ của em.